

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIẤY BIOPA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ GIẤY BIOPA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BIOPA PAPER TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BIOPA ., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108691391

**3. Ngày thành lập:** 10/04/2019

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 12 Tòa nhà Licogi 13, Số 164 Khuất Duy Tiên, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Sản xuất bao bì bằng gỗ<br>Nhóm này gồm:<br>- Sản xuất thùng gỗ, hòm, thùng thưa (sọt), thùng hình ống và các đồ đựng bằng gỗ tương tự;<br>- Sản xuất tấm nâng hàng, thùng nâng hàng và tấm nâng hàng khác bằng gỗ;<br>- Sản xuất thùng tròn, bình, chum và các sản phẩm thùng bằng gỗ khác;<br>- Sản xuất thùng có dây cáp cuộn bằng gỗ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1623     |
| 2.  | Sản xuất bột giấy, giấy và bìa<br>Nhóm này gồm:<br>- Sản xuất bột giấy được tẩy trắng, tẩy trắng một phần hoặc chưa được tẩy trắng bằng cơ học, hoá học (hoà tan hoặc không hoà tan) hoặc xử lý hóa chất một phần;<br>- Sản xuất bột giấy từ xơ bông;<br>- Loại bỏ mực và sản xuất bột giấy từ giấy bỏ;<br>- Sản xuất giấy và giấy bìa với quy trình công nghệ cao;<br>- Chế biến giấy và giấy bìa như:<br>+ Sơn phủ, tẩm thấm giấy và giấy bìa,<br>+ Sản xuất giấy kép,<br>+ Sản xuất giấy cán mỏng thành tấm từ giấy và bìa giấy,<br>- Sản xuất giấy thủ công;<br>- Sản xuất giấy báo và giấy để in ấn khác hoặc giấy viết;<br>- Sản xuất giấy sợi để chèn lót và giấy sợi xenlulo cuộn;<br>- Sản xuất giấy than hoặc giấy nền cuộn hoặc bản rộng. | 1701     |

|    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |             |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 3. | <p>Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa</p> <p>Chi tiết: - Sản xuất bao bì bằng giấy và bìa giấy lót làn sóng (có nếp gấp để bảo quản đồ dễ vỡ như thủy tinh...);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất bao bì bằng bìa cứng;</li> <li>- Sản xuất các bao bì khác bằng giấy và bìa;</li> <li>- Sản xuất bao tải bằng giấy;</li> <li>- Sản xuất hộp đựng tài liệu trong văn phòng và đồ tương tự.</li> <li>- Sản xuất giấy nhãn và giấy bìa.</li> <li>- Sản xuất bao bì bằng giấy nhãn hoặc bìa nhãn.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 1702        |
| 4. | <p>Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu</p> <p>Nhóm này gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất giấy vệ sinh cá nhân và giấy dùng trong gia đình và sản phẩm chèn lót bằng xenlulo như: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy ăn, giấy lau chùi,</li> <li>+ Băng vệ sinh và khăn lau vệ sinh, tã giấy cho trẻ sơ sinh,</li> <li>+ Cốc, chén đĩa, khay bằng giấy.</li> </ul> </li> <li>- Sản xuất các đồ dẹt chèn lót và sản phẩm chèn lót như: Giấy vệ sinh, băng vệ sinh;</li> <li>- Sản xuất giấy viết, giấy in;</li> <li>- Sản xuất giấy in cho máy vi tính;</li> <li>- Sản xuất giấy tự copy khác;</li> <li>- Sản xuất giấy nến và giấy than;</li> <li>- Sản xuất giấy phết hồ sẵn và giấy dính;</li> <li>- Sản xuất phong bì, bưu thiếp;</li> <li>- Sản xuất sổ sách, sổ kế toán, bìa rời, an-bum và các đồ dùng văn phòng phẩm tương tự dùng trong giáo dục và thương mại;</li> <li>- Sản xuất hộp, túi, túi dẹt, giấy tóm tắt bao gồm sự phân loại đồ dùng văn phòng phẩm bằng giấy;</li> <li>- Sản xuất giấy dán tường và giấy phủ tường tương tự bao gồm giấy có phủ chất dẻo và giấy dán tường có sợi dệt;</li> <li>- Sản xuất nhãn hiệu;</li> <li>- Sản xuất giấy lọc và bìa giấy;</li> <li>- Sản xuất ống chỉ, suốt chỉ bằng giấy và bìa giấy;</li> <li>- Sản xuất khay đựng trứng và các sản phẩm đóng gói khác được đúc sẵn;</li> <li>- Sản xuất giấy mới từ giấy phế thải;</li> <li>- Sản xuất vàng mã các loại.</li> <li>- Sản xuất ống hút giấy.</li> </ul> | 1709(Chính) |
| 5. | <p>Sản xuất sản phẩm từ plastic</p> <p>Chi tiết: Sản xuất bao bì từ plastic</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 2220        |
| 6. | <p>Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa</p> <p>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4610        |
| 7. | <p>Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4641        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 8.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác<br>Bán buôn dụng cụ y tế<br>Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh<br>Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh<br>Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện<br>Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự<br>Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm<br>Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao<br>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu | 4649 |
| 9.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Bán buôn bao bì bằng giấy và bao bì bằng plastic                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4669 |
| 10. | Bán buôn tổng hợp<br>( Trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4690 |
| 11. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4753 |
| 12. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4759 |
| 13. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4771 |
| 14. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết: Bán lẻ bao bì bằng giấy và bao bì bằng plastic                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4773 |
| 15. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 8299 |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                         | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức             | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ XEN_LU_LO | Số 59 đường Vũ Trọng Phụng, Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 175.000    | 1.750.000.000         | 35,000    | 0107516911                                                                                  |         |
|     |                                     |                                                                                                  | Tổng số           | 175.000    | 1.750.000.000         | 35,000    |                                                                                             |         |
|     |                                     |                                                                                                  |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | PHAN CÔNG BẰNG                      | A1602-CC 789 – Bộ Tổng Tham Mưu , Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 225.000    | 2.250.000.000         | 45,000    | 025082000517                                                                                |         |
|     |                                     |                                                                                                  | Tổng số           | 225.000    | 2.250.000.000         | 45,000    |                                                                                             |         |
|     |                                     |                                                                                                  |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 3   | LÊ MẠNH ANH                         | Số 80, Ngõ 3, Tổ 3 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam           | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    | 001078009493                                                                                |         |
|     |                                     |                                                                                                  | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
|     |                                     |                                                                                                  |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 4   | LÊ QUANG HỘI                        | Khu 2, Xã Tứ Đà, Huyện Phú Ninh, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam                                          | Cổ phần phổ thông | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    | 131209286                                                                                   |         |
|     |                                     |                                                                                                  | Tổng số           | 50.000     | 500.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHAN CÔNG BẰNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/11/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025082000517

Ngày cấp: 04/07/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A1602-CC 789 – Bộ Tổng Tham Mưu , Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: A1602-CC 789 – Bộ Tổng Tham Mưu , Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội